

TỔNG CÔNG TY
CƠ KHÍ GIAO THÔNG VẬN TẢI SÀI GÒN
TNHH MỘT THÀNH VIÊN
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
CẢNG BẾN NGHÉ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 16 /BC-CBN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 6 tháng 4 năm 2018

BÁO CÁO
Thực hiện công bố thông tin đến ngày 31/03/2018

Căn cứ Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước.

Công ty TNHH một thành viên Cảng Bến Nghé báo cáo việc thực hiện các nội dung công bố thông tin như sau:

1. Công bố Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2018 (đính kèm Phụ lục IV).
2. Công bố Tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp: (đính kèm Phụ lục X).
3. Báo cáo tình hình thực hiện sắp xếp, đổi mới hàng năm: (đính kèm Phụ lục VII).

Căn cứ Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban Nhân dân thành phố thành lập Ban chỉ đạo cổ phần hóa doanh nghiệp Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé; Quyết định số 80/QĐ-BCĐCPH ngày 03 tháng 02 năm 2016 của Ban chỉ đạo Cổ phần hóa về việc thành lập tổ giúp việc Ban chỉ đạo cổ phần hóa và Quyết định số 88/QĐ-SC ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Tổng Công ty Cơ khí Giao thông vận tải Sài Gòn TNHH một thành viên về việc thành lập tổ thường trực cổ phần hóa.

Công ty đã thực hiện tiến trình cổ phần hóa như sau:

- a. Đã hoàn tất công tác xử lý tài chính, lập báo cáo tài chính 31/12/2015.
- b. Ủy ban Nhân dân thành phố đã có văn bản số 1449/UBND-CNN ngày 05 tháng 04 năm 2016 chọn các đơn vị Công ty CP Chứng khoán ASC và Công ty TNHH Kiểm toán UHY ACA thực hiện dịch vụ tư vấn cổ phần hóa.
- c. Hoàn tất các thủ tục giao tài sản để cổ phần hóa: Ủy ban Nhân dân thành phố đã ban hành quyết định số 6647/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2016 về việc giao tài sản công trình, vật kiến trúc tại Cảng Phú Hữu - Quận 9 và

Phụ lục IV

**KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH
VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2018**

*(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP
ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)*

**TỔNG CÔNG TY
CƠ KHÍ GIAO THÔNG VẬN TẢI SÀI GÒN
TNHH MỘT THÀNH VIÊN
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
CẢNG BẾN NGHÉ
MST: 0300484873**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2018

Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2018 của Công ty đã được Hội đồng thành viên Tổng Công ty Cơ khí Giao thông vận tải Sài Gòn TNHH một thành viên phê duyệt tại Quyết định số 02/QĐ-HĐTV ngày 11 tháng 01 năm 2018; Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2018 như sau:

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2017:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
				TH/KH
Sản lượng thông qua	Tấn (TTQ)	4.750.000	5.995.204	125
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	450	408,140	91
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	116,5	126,254	108
Phải nộp ngân sách	Tỷ đồng	36,688	49,487	135

- Tổng vốn đầu tư theo Kế hoạch 2017 của công ty được Hội đồng thành viên Tổng công ty phê duyệt theo Quyết định số 07/QĐ-HĐTV ngày 05/01/2017 là 684,362 tỷ đồng.

- Trong năm Công ty được Hội đồng thành viên Tổng Công ty phê duyệt điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư kế hoạch thành tổng mức đầu tư mới là: 720,362 tỷ đồng (Quyết định số 31/QĐ-HĐTV ngày 11/5/2017 và Quyết định số 75/QĐ-HĐTV ngày 01/11/2017).



Tổng mức đầu tư ước thực hiện trong năm 2017: 116,174 tỷ đồng (không tính VAT). Số kế hoạch đầu tư máy móc thiết bị và xây dựng cơ bản còn lại công ty tiếp tục triển khai các bước chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư trong năm 2018.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2018:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

- Kế hoạch chỉ tiêu sản lượng chính: Sản lượng thông qua (tấn thông qua): 5.000.000 tấn, trong đó sản lượng container: 210.000 Teus.
- Kế hoạch chỉ tiêu tài chính:
 - + Tổng doanh thu: 428,917 tỷ đồng.
 - + Lợi nhuận trước thuế: 118 tỷ đồng.
 - + Nộp ngân sách: 42 tỷ đồng.
- Kế hoạch phát triển thị trường và sản phẩm: Thị trường khai thác dịch vụ cảng biển tiếp tục có sự cạnh tranh quyết liệt giữa các đơn vị và chuyển sang cạnh tranh về chất lượng, năng suất, hiệu quả. Công ty tiếp tục thực hiện định hướng là cảng biển hàng tổng hợp và container trong khu vực. Chú trọng phát triển dịch vụ Logistics và các dịch vụ khác bên cạnh những dịch vụ hiện có nhằm tăng doanh thu và lợi nhuận.

2. Kế hoạch đầu tư phát triển:

- Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản:
 - + Xây dựng kho công nghệ cao.
 - + Xây dựng cầu cảng Cảng Phú Hữu giai đoạn 2.
 - + Nâng cấp khu vực nhà Văn phòng.
 - + Nâng cao hàng rào bãi K15B, K15C.
 - + Nâng cấp hệ thống bãi.
 - + Sửa chữa mặt cầu K15B.
 - + Sửa chữa mặt cầu K15.
 - + Nạo vét vùng nước trước bến.
- Kế hoạch đầu tư máy móc, thiết bị:
 - + Cầu bờ di động 80-100T (01 cầu).
 - + Xe nâng chuyên dụng 7-10T (3).
 - + Rơmooc chuyên dụng (10).
 - + Máy phát điện (01).
 - + Trạm và thiết bị của máy phát điện.
 - + Đầu kéo+rơmooc chuyên dụng vận chuyển hàng siêu trọng (01).
 - + Bộ nâng Stinis (01)

- Tổng giá trị đầu tư kế hoạch năm 2018: 412,60 tỷ đồng (bao gồm một số dự án chuyển tiếp từ năm 2017).

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Giải pháp về tài chính:

- Vận dụng linh hoạt các chế độ chính sách tài chính kế toán nhằm hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng cơ bản. Chuẩn bị tốt các nguồn vốn sẵn sàng cho các dự án đang và sẽ triển khai. Tập trung thường xuyên, liên tục công tác thu hồi nợ.

- Quản lý chặt chẽ về tài chính, kiểm soát được dòng tiền làm tăng khả năng quay vòng vốn nhằm mang lại hiệu quả kinh tế tối ưu.

2. Giải pháp về sản xuất kinh doanh:

- Tiếp tục ổn định nguồn hàng hiện có. Xây dựng mạng lưới tiếp thị mạnh, tập trung chủ lực vào khai thác hàng container và hàng sắt thép.

- Chú trọng phát triển dịch vụ Logistics và các dịch vụ cộng thêm khác. Triển khai Đề án phát triển kinh doanh dịch vụ logistics Cảng Bến Nghé – Tổng Công ty SAMCO giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến năm 2025.

- Nhanh chóng đẩy mạnh công tác đầu tư xây dựng cơ bản và đầu tư máy móc, thiết bị để tăng cường năng suất làm hàng của Cảng.

- Thực hiện nhiều giải pháp sản xuất đồng bộ trong công tác xếp dỡ, làm hàng để giải phóng tàu nhanh, tăng năng suất khai thác bến bãi, thực hiện tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh.

- Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO phiên bản 9001:2015. Tiếp tục rà soát, cập nhật, chỉnh sửa các quy chế, thủ tục, quy trình để làm việc hiệu quả và phù hợp thực tế...

3. Giải pháp về marketing

- Đẩy mạnh các hoạt động về tiếp thị nhằm theo dõi, nắm bắt thông tin thị trường để có biện pháp điều chỉnh phương án kinh doanh cho phù hợp. Thực hiện tốt chính sách chất lượng đối với khách hàng để duy trì và phát triển thương hiệu, thị phần.

- Tiếp tục phát triển chất lượng dịch vụ xếp dỡ cảng biển. Ưu tiên cho việc khai thác các mặt hàng truyền thống đã khẳng định được thị phần. Nghiên cứu phát triển các dịch vụ mới, đặc biệt là các dịch vụ về logistics.

4. Giải pháp về nguồn nhân lực

- Thực hiện tốt công tác tuyển dụng, đào tạo phát triển nguồn nhân lực.

- Sử dụng hiệu quả các nguồn lực. Làm tốt công tác quản trị, củng cố hoạt động của các phòng chuyên môn theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.

5. Giải pháp về công nghệ - kỹ thuật:

- Tiếp tục đầu tư các thiết bị chuyên dùng hiện đại, mang tính đổi mới công nghệ.

- Hợp lý hóa sản xuất, cải tiến công tác xếp dỡ nhằm tăng năng suất khai thác cầu bến, kho bãi, giải phóng tàu nhanh.



- Nghiên cứu, vận dụng các quy chế, quy định và quy trình để đảm bảo công tác vận hành máy móc, thiết bị luôn ổn định, an toàn, hiệu quả.
- Chú trọng công tác kiểm tra và bảo trì, bảo dưỡng các phương tiện – thiết bị, đảm bảo đáp ứng tốt hoạt động sản xuất kinh doanh.

6. Giải pháp về quản lý điều hành.

- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và sự phát triển của Công ty.
- Bám sát các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, các giải pháp đã đề ra và có những chỉ đạo phù hợp với từng giai đoạn, từng khách hàng.
- Triển khai tiến trình cổ phần hóa theo quy định và lộ trình đã được Ủy ban nhân dân Thành phố thông qua.
- Luôn chú trọng công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn lao động, đảm bảo ANTT, an toàn tài sản và hàng hóa, vệ sinh môi trường và PCCN.
- Tiếp tục cải tiến chính sách tiền lương, trả lương theo chức danh và gắn với kết quả lao động của từng người; khuyến khích lao động có trình độ chuyên môn cao, tay nghề giỏi và có nhiều đóng góp vào kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

7. Giải pháp khác:

- Tiếp tục cùng đối tác hợp tác khai thác Cảng Phú Hữu có hiệu quả.
- Hướng đến xây dựng văn phòng điện tử, hiện đại, chuyên nghiệp, năng động, hiệu lực, hiệu quả. Đẩy mạnh việc xây dựng và sử dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động của công ty (Phần mềm BES, GTOS, duy trì, cải tiến các phần mềm hiện có đồng thời tiếp tục xây dựng thêm các phân hệ phần mềm ứng dụng phục vụ cho công tác điều hành, sản xuất...).

BIỂU CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2018

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch
1	Các chỉ tiêu sản lượng chủ yếu		
	- Sản lượng tấn thông qua	Tấn thông qua (TTQ)	5.000.000
	Trong đó: Container	Teus	210.000
2	Chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích (nếu có)		
3	Doanh thu	Tỷ đồng	428,917
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	118
5	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	42

6	Tổng vốn đầu tư	Tỷ đồng	412,600
7	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	1.000USD	
8	Các chỉ tiêu khác		



Phụ lục VII

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SẮP XẾP, ĐỔI MỚI DOANH NGHIỆP NĂM 2018

(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

**TỔNG CÔNG TY
CƠ KHÍ GIAO THÔNG VẬN TẢI SÀI GÒN
TNHH MỘT THÀNH VIÊN
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
CẢNG BẾN NGHÉ
MST: 0300484873**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2018

TT	Tên doanh nghiệp	Giữ nguyên	Thoái vốn		Tiến độ thực hiện đến năm báo cáo								Tỷ lệ nhà nước dự kiến nắm giữ sau sắp xếp, thoái vốn	Kế hoạch năm tiếp theo	Ghi chú
					CPH						Các hình thức khác				
			Hoàn thành trong năm báo cáo	Chưa hoàn thành	Thành lập Ban Chỉ đạo	Đang xác định giá trị DN	Quyết định công bố giá trị DN	Quyết định phê duyệt phương án	Đã IPO	Đại hội đồng cổ đông lần 1	Tên hình thức	Đã có quyết định phê duyệt			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	
I	CÔNG TY MẸ TRONG NHÓM CÔNG TY MẸ - CÔNG TY CON (CẤP 1)														
1	Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ (cấp 2)														



TT	Tên doanh nghiệp	Giữ nguyên	Thoái vốn		Tiến độ thực hiện đến năm báo cáo								Tỷ lệ nhà kiến năm giữ sau sắp xếp, thoái vốn	Kế hoạch năm tiếp theo	Ghi chú
					CPH						Các hình thức khác				
			Hoàn thành trong năm báo cáo	Chưa hoàn thành	Thành lập Ban Chỉ đạo	Đang xác định giá trị DN	Quyết định công bố giá trị DN	Quyết định phê duyệt phương án	Đã IPO	Đại hội đồng cổ đông lần 1	Tên hình thức	Đã có quyết định phê duyệt			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	
2	Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ cổ phần chi phối (cấp 2)														
3	Các công ty liên kết (cấp 2)														
II	CÔNG TY TNHH MTV CẢNG BẾN NGHỆ				x	x							49%	CPH từ 50% vốn điều lệ	

Giải thích:

(1) Tên Công ty: Tên gọi của doanh nghiệp theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Từ (2) đến (10) và (12): Đề nghị tích dấu nhân (x) không viết hoa vào các ô tương ứng.

(11) Ghi rõ hình thức sắp xếp:

- Chuyển thành công ty TNHH hai thành viên trở lên
- Giải thể;
- Phá sản;
- Sát nhập;
- Hợp nhất;

- Giao;
- Bán;
- Chuyển cơ quan quản lý;
- Các hình thức khác (nếu có).

(13) Tỷ lệ Nhà nước dự kiến nắm giữ sau sắp xếp, thoái vốn: Đề nghị ghi nêu rõ tỷ lệ cụ thể về mức cổ phần, vốn góp của Nhà nước sau khi thực hiện các biện pháp sắp xếp. Trong trường hợp chưa dự kiến được tỷ lệ cụ thể, đề nghị ghi: nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc dưới 50% vốn điều lệ...

(14) ghi rõ hình thức sắp xếp dự kiến:

- Giữ nguyên công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên;
- Cổ phần hóa từ 50% vốn điều lệ trở lên;
- Cổ phần hóa dưới 50% vốn điều lệ;
- Chuyển thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên;
- Giải thể;
- Phá sản;
- Sát nhập;

- Hợp nhất;
- Giao;
- Bán;
- Chuyển cơ quan quản lý;
- Thoái vốn;
- Các hình thức khác (nếu có).



Tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động thực hiện theo Quy chế tiền lương tiền thưởng người lao động của Công ty.

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp.

+ Tiền lương NQL: được trả gắn với mức độ hoàn thành công việc và kết quả sản xuất, kinh doanh.

+ Tiền thưởng NQL: Quỹ tiền thưởng hàng năm được trích 90% để thưởng cuối năm cho NQL gắn với hiệu quả sản xuất kinh doanh và mức độ hoàn thành nhiệm vụ. Phần còn lại 10% dùng để thưởng khi kết thúc nhiệm kỳ. Đối với tiền thưởng của Kiểm soát viên được Công ty xác định, trích chuyển cho Chủ sở hữu để phân phối theo quy định.

+ Thù lao Hội đồng thành viên và Kiểm soát viên không chuyên trách của Công ty được xác định theo năm và không vượt quá 20% so với tiền lương của Phó Tổng Giám đốc. Đối với tiền thù lao của Kiểm soát viên được Công ty xác định, trích chuyển cho Chủ sở hữu để phân phối theo quy định.

2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp

BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2017

Số TT	Chi tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017		Năm 2018
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	Hạng công ty được xếp		Hạng II	Hạng II	Hạng II
II	Tiền lương của lao động				
1	Lao động	Người	330	329	347
2	Mức tiền lương bình quân	1.000đ/th	22.573,31	22.674,89	22.573,31
3	Quỹ tiền lương	Tr.đồng	89.390,31	89.520,47	93.995,26
4	Quỹ tiền thưởng phân phối trực tiếp cho người lao động	Tr.đồng		3.892,95	
5	Thu nhập bình quân	1.000đ/th		23.660,95	
III	Tiền lương của người quản lý chuyên trách				
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	5	5 (52 tháng)	7
2	Mức lương cơ bản bình quân	1.000đ/th	22.000,00	22.153,85	21.714,29
3	Quỹ tiền lương	Tr.đồng	2.376,00	2.227,64	3.380,80
4	Mức tiền lương bình quân	1.000đ/th	39.600,00	42.839,28	40.247,62
5	Quỹ tiền thưởng (được trích lập)	Tr.đồng		327,19	
6	Tiền thưởng NQL chuyên trách đã nhận	Tr.đồng		215,00	
7	Mức thu nhập bình quân của người quản lý $\frac{((3)+(6))}{52 \text{ tháng}}$	Tr.đồng/th		46,97	

- Nhận xét, đánh giá về quỹ tiền lương, tiền thưởng;
- Đề xuất, kiến nghị về chính sách tiền lương, tiền thưởng.